

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 18/2022/HS-PT
Ngày 12/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Nhật Tân

Bà Đặng Thị Thanh Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 816/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thị H do có kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Lan P đối với bản án hình sự sơ thẩm số 102/2021/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo không kháng cáo:

NGUYỄN THỊ H, sinh năm 1995; giới tính: Nữ; ĐKNKTT: huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; nơi ở: Huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa 11/12; con ông: Nguyễn Văn Ấ và bà Tường Thị Ê; chồng:

Nguyễn Văn U, có 02 con sinh năm 2012 và 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- Bị hại có kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị Lan P, sinh năm 1988; trú tại: huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Xuất phát từ việc Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Thị O là chị ruột của H nghi ngờ việc bố mình là ông Nguyễn Văn A có quan hệ bất chính với chị Nguyễn Thị U ở cùng thôn nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 21/7/2020, H rủ chị gái Nguyễn Thị O và bạn là Hà Thị D đến nhà tìm chị U để nói chuyện. Khi đến nhà của ông Nguyễn Tiến G ở tại huyện Chương Mỹ, TP. Hà Nội là bố đẻ của chị. Lúc này H thấy có khoảng hơn 20 người đang ngồi trong sân nhưng do không thấy chị U nên nhóm của H đi ra ngoài cổng đứng nói chuyện. Khoảng 10 phút sau, chị Nguyễn Thị Lan P là cháu nội của ông G cùng chồng là anh Nguyễn Hồng Đ đến nhà ông G chơi. Chị P biết nhóm của H đến tìm chị U vì nghi ngờ chị U có quan hệ bất chính với ông A, nên giữa chị P, chị O và H có phát sinh mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Chị U đang ở trong nhà, thấy có người to tiếng với nhau nên đi từ trong nhà ra hè đứng cạnh bàn uống nước. Cùng lúc này, H và chị O cũng đi từ ngoài ngõ vào nhà và ngồi vào bàn uống nước tại sân nhà ông G. Tại đây, H hỏi chị U “Giờ ý cô muốn như thế nào?”, chị U trả lời: “H ơi sao lại nói với cô như thế”.

Khi chị U vừa trả lời xong thì Hạnh đứng dậy, túm tóc chị U giật xuống, khiến chị U bị ngã văng người vào chiếc ghế uống nước làm chiếc ghế bị đổ xuống sân. Thấy vậy, anh Nguyễn Văn A và anh Nguyễn Văn T đều là cháu nội của ông G chạy tới can ngăn đẩy H lên hè, ép sát H vào tường nhà để ngăn không cho H đánh chị U. Lúc này ở dưới sân chị O và chị P tiếp tục có lời qua tiếng lại với nhau và lao vào xô xát, giằng tóc của nhau. Thấy bên trong nhà ông G có to tiếng, nên anh X đang ở bên ngoài chạy vào trong nhà thì thấy H đang đứng trên bờ hè, cầm 01 chiếc phích đựng nước đập xuống nền đất khiến chiếc phích bị vỡ thành nhiều mảnh. Sau đó, H chạy từ trên hè xuống sân lấy 01 ấm pha chè bằng sứ để trên bàn uống nước đập 01 cái vào đầu chị P và dùng

chân đạp nhiều cái vào bụng và người chị P. Thấy vậy, anh A ở trên hè chạy xuống sân, ôm và đẩy H ra ngoài không cho H đánh chị P nữa. Thấy chị P bị chảy máu, anh Đ vào can ngăn nhưng không được nên đã dùng tay tát 01 cái vào mặt chị O, rồi cùng mọi người can ngăn chị P và chị O không xô xát nữa. Sau khi đẩy nhóm của H ra ngoài thì mọi người phát hiện chị P bị chảy máu ở phía sau tai trái.

Hậu quả: Chị P bị 01 vết rách da vùng sau gáy gần tai trái, vết rách dài khoảng 04cm, đã khâu vết thương tại Trạm y tế xã Hoàng Diệu sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ điều trị từ ngày 21/7/2020 đến ngày 27/7/2020 xuất viện.

Vật chứng thu giữ:

- Các mảnh vỡ không rõ hình thù của 01 (một) ấm pha chè bằng sứ màu trắng, có hoa văn màu xanh;

- 01 (một) phích nước hình trụ cao khoảng 40cm, vỏ nhựa bên ngoài màu cam, nắp phích màu trắng, ruột phích bằng thủy tinh bị vỡ vụn.

Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số 5858/C09-TT1 ngày 07/9/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

“ 2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể

Đối chiếu Bảng 1 - Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, áp dụng Mục I.1 - Chương 8, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do sọ vùng sau tai trái của chị Nguyễn Thị Lan P tại thời điểm giám định là: 01% (một phần trăm).”

2.2. Cơ chế hình thành thương tích

Tổn thương vùng sau tai trái của chị Nguyễn Thị Lan P do vật có cạnh sắc động gây ra.”

Tại bản Kết luận giám định số 5867/C09-P6 ngày 16/9/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an đối với 01 tệp video “IMG_0125.MOV”, kết luận: “Không tìm thấy dấu vết cắt, ghép, chỉnh sửa nội dung trong tệp video mẫu cần giám định.”

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị Lan P yêu cầu Nguyễn Thị H bồi thường tiền viện phí và các khoản chi phí khác với tổng số tiền là 10.833.600 đồng (Mười triệu tám trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm đồng) bao gồm chi phí khám chữa bệnh, mua thuốc điều trị và các chi phí khác. Nguyễn Thị H chưa bồi thường.

Đối với 01 chiếc phích nước của nhà ông Nguyễn Tiến G bị H đập vỡ, ông G không có yêu cầu H phải bồi thường.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị H không thừa nhận việc đã dùng 01 ấm pha chè bằng sứ đánh gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Lan P. Tuy nhiên, căn cứ lời khai người bị hại; lời khai người liên quan là anh Đinh Tiến X, anh Nguyễn Văn I, anh Nguyễn Văn A và chị Nguyễn Thị U phù hợp với nhau; phù hợp với vật chứng thu thập được tại hiện trường; các bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở chứng minh Nguyễn Thị H dùng có 01 chiếc ấm pha chè đánh gây thương tích cho chị P là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận thương tích của chị P là do bị cáo gây ra nhưng không nhớ cầm vật gì đánh. Trước phiên tòa bị cáo đã nộp khoản tiền 10 triệu đồng tại chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ để bồi thường cho chị P.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 102/2021/HSST ngày 22/9/2021 Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Nguyễn Thị H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, phạt:

Nguyễn Thị H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Buộc Nguyễn Thị H phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan P tổng số tiền là 10.833.600 đồng. Nguyễn Thị H đã nộp 10.000.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Nguyễn Thị H phải tiếp tục bồi thường cho chị Nguyễn Thị Lan P số tiền là 833.600 đồng.

Ngoài ra bản án còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/10/2021 bị hại Nguyễn Thị Lan P kháng cáo đề nghị tăng hình phạt và tăng bồi thường thiệt hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Nguyễn Thị Lan P đề nghị xem xét tòa án sơ thẩm đã bỏ lọt tội phạm và không triệu tập đủ nhân chứng vì ngoài bị cáo H thì còn có bạn H là O và nhiều người khác cùng xông vào đánh chị. Ngoài ra đề nghị xem xét lại hình phạt đối với bị cáo, tòa án sơ thẩm xử như vậy là quá nhẹ không phù hợp với hành vi của bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Tòa án sơ thẩm đã đánh giá lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xác định tội danh và hình phạt 6 tháng tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Không có cơ sở kết luận có những người khác đồng phạm với bị cáo gây nên thương tích cho bị hại. Vì vậy đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị hại chị Nguyễn Thị Lan P nằm trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của chị Nguyễn Thị Lan P hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại phiên tòa sơ thẩm tòa án huyện Chương Mỹ đã triệu tập đầy đủ những người tham gia tố tụng gồm bị cáo, bị hại và các người làm chứng. Tuy người làm chứng không có mặt tại phiên tòa song đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ đã xét xử bị cáo Nguyễn

Thị H về tội “ Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại là chị Nguyễn Thị Lan P cho rằng ngoài bị cáo ra còn có nhiều người khác tham gia đánh và gây thương tích cho chị song chị P không xuất trình được thêm tài liệu và chứng cứ gì khác. Các tài liệu có trong hồ sơ không đủ cơ sở kết luận có đồng phạm cùng bị cáo tham gia gây thương tích cho chị P.

Tòa án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, thái độ khai báo thành khẩn, nhân thân chưa tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại để quyết định hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật. Việc cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ để giáo dục và không nguy hại cho xã hội.

Vì vậy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Lan P, giữ nguyên bản án sơ thẩm của tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Nguyễn Thị Lan P. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 102/2021/HSST ngày 22/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 điều 134; điểm b,i,s khoản 1 khoản 2 điều 51; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Thị H** 06(sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 12(mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Thị H cho Ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội.
- Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.
- Bị cáo, bị hại
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bích Ngân

